

Số: 07 /NQ-ĐHĐCĐ

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi;

Căn cứ vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 tổ chức vào ngày 28/4/2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi được tổ chức lúc 08 giờ 00 phút ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường Sảnh 1, Nhà hàng Diamond Place, số 05 đường Tôn Đức Thắng, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi. Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền là: 162 cổ đông, đại diện sở hữu 3.748.860 cổ phần, chiếm tỷ lệ 92,33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội được tiến hành theo đúng thể thức và thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu tài chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020
1	Tổng tài sản	Đồng	171.522.157.792
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	137.909.151.098
	Trong đó: Vốn điều lệ	Đồng	30.603.530.000
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	152.206.837.320
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	24.727.736.422
5	Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	21.253.244.067
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	5.473

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 2: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020		21.253.244.067
2	Lợi nhuận năm 2019 chưa phân phối để lại		75.052.843
3	Lợi nhuận được phân phối năm 2020		21.328.296.910
4	Quỹ đầu tư phát triển	40%	8.531.318.764
5	Quỹ dự phòng tài chính (Trích đủ 25% vốn điều lệ không trích nữa)	0%	-
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	20%	4.265.659.382
7	Tiền thưởng cho HĐQT, BKS	0	-
8	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2020	31%	6.611.772.042
9	Cổ tức: Chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ: 16% VDL (tương ứng với 649.656 cổ phần).		6.496.560.000
10	Lợi nhuận năm 2020 chưa phân phối để lại		2.034.758.764

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

2. Kế hoạch chia trả cổ tức năm 2020:

2.1. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2020: 16% vốn điều lệ bằng cổ phiếu.

2.2. Phương thức trả cổ tức bằng cổ phiếu:

- Đối tượng nhận cổ tức bằng cổ phiếu: là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách để nhận cổ tức bằng cổ phiếu;

- Tỷ lệ thực hiện: 16%;

- Thời điểm chốt danh sách và thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu: Giao cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định và thông báo cho cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông quyết định thông qua và được Ủy ban chứng khoán nhà nước có ý kiến chấp thuận.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 3. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ dưới hình thức chi trả cổ tức:

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi.

2. Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi.

3. Mã chứng khoán: MQN
4. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
5. Mệnh giá chứng khoán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
6. Vốn điều lệ: 40.603.530.000 đồng.
7. Số lượng cổ phiếu: 4.060.353 cổ phiếu.
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 4.060.353 cổ phiếu.
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 649.656 cổ phiếu.
10. Giá trị phát hành theo mệnh giá: 6.496.560.000 đồng.
11. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

12. Phương thức phát hành.

- 12.1. Số lượng cổ phiếu phát hành: 649.656 cổ phiếu.
- 12.2. Giá trị phát hành theo mệnh giá: 6.496.560.000 đồng.
- 12.3. Nguồn vốn phát hành: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020.

12.4. Hình thức phát hành:

- Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo hình thức trả cổ tức bằng cổ phiếu. Tỷ lệ thực hiện 16%, tương ứng với tỷ lệ 100:16; nghĩa là cổ đông hiện hữu sở hữu 100 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ nhận được 16 cổ phiếu phát hành thêm.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: số lượng cổ phiếu trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy coi như không phát hành

*Ví dụ: nếu cổ đông A có 2.110 cổ phiếu, sẽ nhận được: $(2.110:100)*16 = 337,6$ cổ phiếu; số cổ phần mà cổ đông A được nhận theo nguyên tắc làm tròn xuống 337 cổ phiếu, 0,6 cổ phiếu lẻ sẽ được hủy bỏ.*

- Thời điểm phát hành: Sau khi được Đại hội quyết định thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán nhà nước có ý kiến chấp thuận.

12.5. Niêm yết bổ sung: toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD)

12.6. Ủy quyền cho HĐQT:

- Xây dựng phương án phát hành chi tiết, lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành sau khi nhận được các phê duyệt của Ủy ban chứng khoán nhà nước.



- Triển khai phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo phương án đã được phê duyệt. Lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông) để nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

- HĐQT phải đảm bảo tỷ lệ thực hiện quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu theo quy định.

- Sửa đổi Điều lệ Công ty, thay đổi đăng ký kinh doanh theo kết quả phát hành thực tế.

13. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

14. Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp liên quan đến việc tăng vốn điều lệ của Công ty, như sau:

+ Vốn điều lệ trước khi điều chỉnh: 40.603.530.000 đồng

+ Vốn điều lệ dự kiến sau khi điều chỉnh (sau các đợt phát hành cổ phiếu): 47.100.090.000 đồng.

Vốn điều lệ thực tế sau khi điều chỉnh tại thời điểm làm thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp được căn cứ vào báo cáo kết quả phát hành và số vốn thực tế phát hành được.

Sửa đổi Điều 6 – Điều lệ của Công ty phù hợp theo Luật Doanh nghiệp 2020.

Giao cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện và đăng ký với các cơ quan chức năng về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật hiện hành.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 4. Thông qua Kế hoạch chỉ tiêu doanh thu năm 2021, phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Danh mục dự án đầu tư

1. Các chỉ tiêu về tài chính:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 189 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 23 tỷ đồng

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

2. Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế		23.000.000.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	≥ 30%	

3	Quỹ dự phòng tài chính (<i>Trích đủ 25% vốn điều lệ không trích</i>)	-	
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	20%	4.600.000.000
5	Tiền thưởng cho HĐQT, BKS	0%	
6	Cô tức (% VDL)		≥ 30 % LNST (trương đương ≥ 14 % VDL)

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

3. Thông qua dự án đầu tư năm 2021:

Thông qua Dự án xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi với công suất 300 tấn/ ngày đêm; với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 300 tỷ đồng; phần vốn đầu tư của Công ty 150 tỷ đồng (trong đó vốn tự có 45 tỷ đồng, vốn vay 105 tỷ đồng).

Thống nhất và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt đối với Dự án trên. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục pháp lý thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông để hoàn thành các thủ tục đầu tư của các dự án và báo cáo tiến trình thực hiện trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông kế tiếp.

4. Giao Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và toàn thể người lao động trong Công ty tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2021. Trong trường hợp cần thiết, để đảm bảo lợi ích của Công ty một cách kịp thời, căn cứ tình hình thực tế triển khai công việc, HĐQT xem xét quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch cho phù hợp và báo cáo trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông kế tiếp.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 5. Thông qua thù lao, tiền thưởng năm 2020 và phương án chi trả thù lao, tiền thưởng năm 2021 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

1. Quyết toán thù lao, tiền thưởng của HĐQT và BKS năm 2020

1.1. Quỹ thù lao:

Trong năm 2020, vì lý do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, thiên tai, bão lũ thường xuyên ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty nên HĐQT và BKS Công ty thống nhất không nhận thù lao theo như Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã thông qua (là 2% lợi nhuận sau thuế). Do đó:

- Quỹ thù lao HĐQT (07 người): 0 đồng;

- Quỹ thù lao BKS (03 người) : 0 đồng.

1.2. Tiền thưởng: 0 đồng (vì lý do không đạt chỉ tiêu kế hoạch năm 2020)

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

2. Phương án chi trả thù lao, tiền thưởng cho HĐQT và BKS năm 2021

Để kế hoạch hóa và quản lý chi phí, Hội đồng quản trị đề trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

- Thù lao HĐQT, BKS : 0 đồng
- Tiền thưởng: 0 đồng.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 6. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021:

Đại hội thống nhất nội dung Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 7. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021:

Đại hội thống nhất nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 8. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Căn cứ theo Tờ trình số 01/TTr-BKS-MTĐT ngày 07/4/2021 của Ban kiểm soát Công ty về việc đề nghị phê chuẩn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty theo quy định hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 phê chuẩn danh sách ba (03) Công ty kiểm toán sau đây:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 1, phố Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

Địa chỉ: Lô 78-80, Đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Địa chỉ: Số 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào chất lượng và mức phí kiểm toán (do mỗi Công ty kiểm toán đưa ra) quyết định việc lựa chọn một (01) trong ba (03) Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty theo quy định hiện hành.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 9. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung các quy định quản trị của Công ty và nội dung các Quy chế

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung các quy định quản trị của Công ty và nội dung các Quy chế, cụ thể:

1. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

2. Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

3. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

4. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.692.673 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 10. Thông qua việc Công ty cổ phần Tổng Công ty đầu tư Hợp Nghĩa nhận chuyển nhượng dẫn đến sở hữu trên 25% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty mà không cần phải thực hiện việc chào mua công khai theo các quy định về chào mua công khai tại các thời điểm nhận chuyển nhượng.

Căn cứ theo Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 27/4/2021 về việc Công ty cổ phần Tổng Công ty đầu tư Hợp Nghĩa nhận chuyển nhượng dẫn đến sở hữu trên 25% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty mà không cần phải thực hiện việc chào mua công khai theo các quy định về chào mua công khai tại các thời điểm nhận chuyển nhượng.

Đại hội thông qua việc Công ty Hợp Nghĩa nhận chuyển nhượng cổ phần của 02 cổ đông lớn của Công ty là Công ty Cổ phần Đầu tư Rạng Đông (598.286 cổ phần) và bà Nguyễn Thị Ái Vân (254.557 cổ phần) để đạt tỷ lệ 45,63% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện việc chào mua công khai theo quy định về chào mua công khai tại các thời điểm nhận chuyển nhượng.

(Tổng số cổ phần tán thành của cổ đông không có quyền lợi liên quan: 1.839.830 CP, đạt tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần của cổ đông không có quyền lợi liên quan tham gia biểu quyết tại Đại hội).

Điều 11. Tổ chức thực hiện.

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 nhất trí giao cho Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi tổ chức, điều hành Công ty thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp.

Nghị quyết này được lập lúc 12 giờ 05 phút ngày 28 tháng 4 năm 2021. Nghị quyết được đọc và biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tán thành.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- UBCKNN;
- Sở GDCKHN;
- Website Công ty;
- Lưu VT, VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI – CHỦ TỊCH HĐQT**



Lê Đăng Triều